

1

- Ngày 22/9/1998 bị Tòa án nhân dân huyện QP, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2000.

- Ngày 24/3/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/11/2009.

- Ngày 29/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện QP, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2017.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2020 đến nay

3. Họ và tên: Nguyễn Hiền S1; sinh ngày 04/6/1989 tại thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; nơi thường trú: tổ 6, phường BH, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Lê Thị L; có vợ là Lê Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 03/8/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 28/5/2015 bị Công an phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2020 đến nay

- *Người bào chữa cho bị cáo Vương Quốc Tr:* Luật sư Nguyễn Thị Thoa, thuộc Văn phòng luật sư Cao Trí - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An;

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hiền S1:* Luật sư Phan Thị Ngọc, thuộc Văn phòng luật sư Thành Điệp và cộng sự - Đoàn luật sư Nghệ An.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn M:* Luật sư Phan Thị Sự, thuộc Văn phòng luật sư Dung Sự và cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2013, Vương Quốc Tr (sinh năm 1977, trú tại phường BH, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành án tại Trại giam Xuân Hà, Bộ Công an. Thời gian này, Tr quen biết Lô Văn M (thường gọi M Đen, sinh năm 1971, trú tại khối TP, thị trấn KS, huyện QP, tỉnh Nghệ An) cũng đang chấp hành án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, vào khoảng cuối tháng 6/2020 đến đầu tháng 7/2020, Tr đã liên lạc với M để mua 04 kg ma túy đá với giá 520 triệu đồng. Do không có đủ tiền, Tr thỏa thuận trả trước cho M 80 triệu đồng tiền mặt và 04 cây vàng. M và Tr thống nhất số tiền và vàng trên có giá trị là 280 triệu đồng, Tr còn nợ M 240 triệu đồng và hứa bán được ma túy sẽ trả sau.

Sau khi thống nhất việc mua ma túy với M, Tr đã liên lạc, đề xuất với Nguyễn Hiền S1 đi lên huyện QP, tỉnh Nghệ An lấy ma túy và hứa trả công

cho S1 15 triệu đồng sau khi xong việc, S1 đồng ý. Sáng ngày 03/7/2020, Tr dẫn S1 đi lên huyện QP, tỉnh Nghệ An lấy ma túy cho Tr. Sau đó, Tr gọi điện cho vợ là Phạm Thị Nh (sinh năm 1980, trú tại phường BH, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) để đưa túi xách, tiền và vàng cho S1. Nh đưa túi xách đến nhà S1 nhưng S1 không có nhà nên đã gửi lại cho vợ S1. Đến khoảng 11 giờ ngày 03/7/2020, S1 về nhà lấy túi xách rồi đến nhà Tr gặp Nh để lấy tiền, vàng. Nh đưa cho S1 80.000.000 đồng và túi vải chứa 04 cây vàng. Theo chỉ đạo của Tr, S1 cầm túi xách cùng tiền, vàng đi xe khách lên huyện QP, tỉnh Nghệ An để giao cho M và lấy ma túy về. Khoảng 18 giờ ngày 03/7/2020, khi đi đến ngã ba Phú Phương, huyện QP, S1 xuống xe rồi gọi điện thoại cho Tr để cho người đến đón. Tr gửi cho S1 số điện thoại của M. Sau khi lên lạc, M gọi điện cho con trai là Lô Văn T (sinh năm 1994, trú tại khối TP, thị trấn KS, huyện QP, tỉnh Nghệ An) đi xe máy đến đón S1 về nhà. Khi đến nhà gặp M ngồi tại phòng khách, S1 đưa tiền và vàng cho M kiểm tra. Sau khi nhận tiền và vàng từ S1, M đi ra khỏi nhà còn S1 nghỉ lại nhà M. Tối cùng ngày 03/7/2020, Lô Văn M đi lên đồi rừng xã Tri Lễ, huyện QP mua 04 kg ma túy đá của một người đàn ông dân tộc Mông (quốc tịch Lào, không rõ lai lịch) tên T2 với giá 400.000.000 đồng. M đưa tất cả số tiền 80.000.000 đồng và 04 cây vàng cho T2 để trả tiền mua ma túy. T2 tính cho M số tiền và vàng trên là 280.000.000 đồng và cho M nợ 120.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M đưa về lán rồi gọi Lô Văn T cầm về đưa cho S1. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 04/7/2020, S1 nhận 04 gói ma túy đá mà T đưa bỏ vào trong túi xách mang theo, T chở S1 ra ngã ba Phú Phương đón xe khách đi về. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/7/2020, khi đi đến khu vực đường Phan Bội Châu thuộc khối 1, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, S1 bị Công an thành phố Vinh bắt quả tang, thu giữ 01 túi xách màu tím than chứa 04 gói ma túy, 01 điện thoại di động, 01 CMND mang tên Nguyễn Hiền S1.

Từ lời khai của S1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã tiến hành bắt giữ Lê Văn M và Vương Quốc Tr về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”; khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn M thu giữ 03 điện thoại và 01 sợi dây chuyền gắn mặt hình chữ nhật đã niêm phong.

Kết luận giám định số 1000/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 10 tháng 7 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An cho kết quả:

“Bốn mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M1, M2, M3, M4) thu giữ của Nguyễn Hiền S1 gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng (trong 04 gói) thu giữ của Nguyễn Hiền S1 có tổng khối lượng là 3.914 g (ba nghìn chín trăm mười bốn gam)”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã quyết định:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vương Quốc Tr, Nguyễn Hiền S1, Lô Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Quốc Tr tử hình.

- Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lô Văn M tử hình.

- Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hiền S1 tử hình.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Vương Quốc Tr, Nguyễn Hiền S1, Lô Văn M để bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 02 tháng 6 năm 2021 bị cáo Nguyễn Hiền S1 có đơn kháng cáo; ngày 06 tháng 6 năm 2021 bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M có đơn kháng cáo. Nội dung đơn kháng cáo của cả ba bị cáo đều đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Hai bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xác định hai bị cáo có vai trò chính còn bị cáo S1 là người trung gian, giúp sức cho hai bị cáo thực hiện việc mua bán ma túy trái phép.

- Bị cáo Nguyễn Hiền S1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích hành vi của các bị cáo, xác định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

+ Tại phiên tòa phúc thẩm, hai bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 342, khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự để đình chỉ xét xử phúc thẩm với hai bị cáo.

+ Trong vụ án này, bị cáo Vương Quốc Tr, Lô Văn M và Nguyễn Hiền S1 cùng nhau thực hiện phạm tội mua bán trái phép chất ma túy khối lượng 3.914 gam Methamphetamine. Trong đó bị cáo Tr đóng vai trò người mua; bị cáo M đóng vai trò người bán; bị cáo S1 đóng vai trò người làm thuê, giúp sức cho bị cáo Tr và bị cáo M. Tại phiên tòa phúc thẩm đã làm rõ ngay sau khi bị cáo S1 bị bắt quả tang đã khai ra bị cáo Tr, bị cáo M (vẽ sơ đồ nhà các bị cáo khác) giúp Cơ quan điều tra phá án bắt được bị cáo Tr, M. Cơ quan điều tra đã đề nghị áp dụng điểm t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng. Do vậy cần phải áp dụng thêm điểm t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo S1 đồng thời bị cáo S1 cũng chưa được hưởng lợi. Bố của bị cáo Nguyễn Hiền S1 là thương binh và là người có công cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, Huy chương chiến sỹ giải phóng, Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, Huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba, nay đã chết; bác bị cáo là liệt sỹ; bị cáo là quân nhân xuất ngũ, là lao động trụ cột trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và

Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hiền S1, sửa án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Hiền S1 tù chung thân.

- Người bào chữa cho bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M nhất trí với việc bị cáo rút kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hiền S1 trình bày: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội và bổ sung: Tại phiên tòa sơ thẩm Luật sư đã trình bày, tranh luận về việc cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo S1 theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự với bị cáo nhưng không được đại diện Viện kiểm sát và Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định về vụ án như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại Điều 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm hai bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét thấy việc rút kháng cáo của hai bị cáo là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng của hai bị cáo và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội để căn cứ quy định tại Điều 342 và khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự để đình chỉ xét xử phúc thẩm với hai bị cáo. Quyết định về hình sự đối với hai bị cáo tại bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An có hiệu lực pháp luật. Hai bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M có quyền làm đơn kháng cáo gửi Chủ tịch nước để xin ân giảm hình phạt tử hình.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo tại giai đoạn điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy, sự phù hợp trong lời khai của các bị cáo về thời gian, địa điểm, thủ đoạn phạm tội. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng đầu tháng 7/2020, Vương Quốc Tr đặt mua của Lô Văn M 4.000 gam ma túy ma túy (Methamphetamine) với giá 520.000.000 đồng, nhưng do không đủ tiền nên Tr thỏa thuận trả trước cho M 80.000.000 đồng và 04 cây vàng, Lô Văn M đồng ý. Sau đó, Vương Quốc Tr đã thuê Nguyễn Hiền S1 mang 80.000.000 đồng và 04 cây vàng (tương đương 280 triệu đồng) đi từ phường BH, thành phố Hà Tĩnh tỉnh Hà Tĩnh đến thị trấn KS, huyện QP, tỉnh Nghệ An giao cho Lô Văn M và mang ma túy về cho Tr thì Tr sẽ trả công cho S1 15.000.000 đồng. Ngày 03/7/2020, S1 mang số tiền và vàng nêu trên đến giao cho Lô Văn M tại nhà ở khối TP, thị trấn KS, huyện QP. Sau khi nhận tiền, vàng Lô Văn M đi mua ma túy của 01 người đàn ông người Lào tên T2 (không biết rõ lai lịch địa chỉ) mang về, đưa cho T là con trai M mang về nhà

giao M giao cho S1. Đến 9 giờ 30 phút ngày 04/7/2020, khi S1 mang ma túy về đến đường Phan Bội Châu thuộc khối 1, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị Công an thành phố Vinh phát hiện và bắt quả tang, thu giữ ma túy.

Căn cứ Kết luận giám định số 1000/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 10 tháng 7 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An xác định: “*Bốn mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M1, M2, M3, M4) thu giữ của Nguyễn Hiền S1 gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng (trong 04 gói) thu giữ của Nguyễn Hiền S1 có tổng khối lượng là 3.914 g (ba nghìn chín trăm mười bốn gam)*”. Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Các bị cáo Vương Quốc Tr, Nguyễn Hiền S1, Lô Văn M đã có hành vi mua bán trái phép 3.914 gam ma túy Methamphetamine. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự có hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hiền S1 về việc giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.2.1] Trong vụ án này, bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M là người trực tiếp giao dịch trong việc mua - bán trái phép chất ma túy, thống nhất về giá cả, khối lượng ma túy, phương thức giao nhận, thanh toán ... nên có vai trò chính và ngang nhau trong vụ án; bị cáo Nguyễn Hiền S1 có vai trò đồng phạm, giúp sức cho hai bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M trong việc mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước Việt Nam về chất ma túy.

[2.2.2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hiền S1 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngay sau khi bị bắt giữ quả tang vào hồi 10h10' ngày 04 tháng 7 năm 2020, bị cáo đã khai ra 02 bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M là hai đối tượng giữ vai trò chính trong vụ án (BL 91). Do đó, đến 12h cùng ngày 04 tháng 7 năm 2020 Cơ quan điều tra đã bắt giữ được Vương Quốc Tr (BL 101) và đến 15h ngày 08 tháng 10/2020 đã bắt giữ Lô Văn M (BL 112); trong quá trình điều tra vụ án bị cáo luôn khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình và đồng phạm, đối chất, vẽ sơ đồ chính xác nơi ở của Lô Văn M thể hiện sự tích cực trong việc hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết để kết thúc vụ án thuận lợi và triệt để, được Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An ghi nhận và đề nghị giảm nhẹ hình phạt tại Bản kết luận điều tra vụ án (BL 447); bản thân bị cáo chưa được hưởng lợi từ hành vi của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, của người bào chữa cho bị cáo và quan điểm của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An xác định bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội do háo lợi, bị Vương Quốc Tr rủ rê lôi kéo, có vai trò thứ yếu trong vụ án, phù hợp với diễn biến vụ án và sự thừa nhận của chính hai bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M tại phiên tòa phúc

thâm; bố của bị cáo Nguyễn Hiền S1 là thương binh và là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, Huy chương chiến sỹ giải phóng, Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, Huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba, nay đã chết; bác ruột của bị cáo - ông Nguyễn Văn Nam là liệt sỹ; bị cáo là quân nhân xuất ngũ, 02 con của bị cáo còn nhỏ (sinh năm 2014 và 2019), bị cáo là lao động trụ cột trong gia đình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo và của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên tòa để giảm nhẹ hình phạt, áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo, phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Bộ luật Hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội: “Khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án, ăn năn hối cải”, động viên người phạm tội tự giác, tích cực hợp tác với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc khai báo để bắt giữ, xử lý các đồng phạm, đặc biệt là trong các vụ án về ma túy và phù hợp với quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp đồng phạm được quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:

[3.1] Theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm g, khoản 2, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo. Do rút kháng cáo nên bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M không phải chịu án phí.

[3.2] Theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm h, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Hiền S1 không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ quy định tại Điều 342 và khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm với hai bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M. Quyết định về hình sự đối với hai bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M tại bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Tòa án cấp phúc thẩm quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm (30/3/2022).

Căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 367 Bộ luật tố tụng hình sự: Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày 30/3/2022, bị cáo Vương Quốc Tr và Lô Văn M được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, khoản 1, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hiền S1 về việc giảm nhẹ hình phạt. Sửa quyết định về hình sự tại bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đối với bị cáo Nguyễn Hiền S1 như sau:

- Áp dụng: điểm b, khoản 4, Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm d, khoản 1, Điều 3; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hiền S1 tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2020.

3. Tiếp tục tạm giam các bị cáo Vương Quốc Tr, Nguyễn Hiền S1, Lô Văn M để bảo đảm thi hành án.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Vương Quốc Tr, Lô Văn M, Nguyễn Hiền S1 không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi gửi:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- TTG - CA tỉnh Nghệ An
- Bị cáo (qua Trại giam);
- Lưu HS, VT, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hải Thanh